| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VIỆT YÊN**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 62/2023/HS - ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Tấn và ông Nguyễn Quang Kim.

***Thư ký phiên toà*:** Ông Đỗ Ngọc Tĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa***: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở TAND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 04/4/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lưu Đình N**, sinh năm 1990. Giới tính: Nam.

- Tên gọi khác: Không.

- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn

- Chỗ ở: thôn TT, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12.

- Con ông: Lưu Đình E, sinh năm 1955 (đã chết).

- Con bà: Ma Thị N, sinh năm 1958.

- Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

- Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1994.

- Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

Bản án số 22/HSST ngày 01/11/2011, Tòa án nhân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp có giá trị 11.500.000đ. Đã chấp hành xong án phí 200.000 đồng ngày 16/12/2011.

Ngày 10/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Bể đã khởi tố vụ án hình sự về hành vi trộm cắp xe mô tô ngày 08/7/2022 tại thôn Tin Đồn, xã T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo ra đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang.

(có mặt tại phiên tòa)

**** Bị hại:***

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. (vắng mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Dương Đức T, sinh năm 1988. Địa chỉ: TDP D, thị trấn B, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

**N DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Đình N, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn hiện đang thuê trọ ở cùng với vợ là chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994 ở thôn TT, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 08 giờ ngày 09/12/2022, N đi bộ từ phòng trọ lên đường cao tốc Hà N - Bắc Giang để đón xe khách về quê. Đến khoảng gần 9 giờ cùng ngày, N đang đứng đợi xe khách ở khu vực cống chui qua cao tốc Hà Nôi- Bắc Giang thuộc thôn Nam Ngạn, xã Q, huyện Việt Yên thì phát hiện thấy chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001, trú tại thôn Lũng Luông, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang đi bộ từ Công ty Forconn theo đường gom cao tốc Hà N- Bắc Giang để về phòng trọ ở thôn Đông Tiến, xã Q, huyện Việt Yên. Chị H có cầm theo 01 túi xách màu xanh có hoa văn màu trắng bên trong có: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, số tiền 200.000 đồng để trong ốp điện thoại, thẻ công nhân và áo khoác công nhân. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên N đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi xách trên của Chị H để lấy tài sản đem đi bán. Sau đó, N đi bộ từ trên đường cao tốc xuống đường gom và đi theo phía sau Chị H để chờ sơ hở cướp giật tài sản. N đi theo Chị H khoảng 200m rồi để ý thấy xung quanh đã vắng người qua lại nên N đã áp sát Chị H và dùng tay hai tay nắm giật mạnh lấy túi xách của Chị H. Thấy bị cướp giật tài sản Chị H giật lại túi xách của mình nhưng không được nên đã hô hoán mọi người xung quanh trợ giúp. Sau khi cướp giật được túi xách của Chị H, N bỏ chạy lên phía trên đường cao tốc và nấp vào hàng cây ở giải phân cách giữa đường cao tốc Hà N- Bắc Giang để trốn tránh việc mọi người truy đuổi. Trong lúc ngồi ẩn nấp,

N đã bỏ túi xách vừa cướp giật được của Chị H ra kiểm tra thì thấy bên trong có: 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, ốp nhựa màu đen, ở viền mặt ốp nhựa có họa tiết gấu và có chữ "cute near"; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng để trong ốp nhựa điện thoại; 01 thẻ công nhân và áo khoác công nhân có màu đỏ, viền màu đen. N Cầm điện thoại và số tiền 200.000 đồng cất giấu vào túi áo khoác đang mặc, những đồ vật còn lại gồm túi xách, thẻ và áo khoác N vứt xuống mương thoát nước trên đường cao tốc rồi đi bộ về phòng trọ. Trên đường về phòng trọ, N đã mở được mật khẩu điện thoại của Chị H và vứt chiếc sim trong điện thoại đi (N không nhớ được chính xác vị trí đã vứt chiếc sim trên). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày 09/12/2022, N đi đến tổ dân phố Dục Quang, thị trấn B, huyện Việt Yên có việc cá nhân. Khi đi, N mang theo chiếc điện thoại Iphone X cướp được của Chị H đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Dương Đức T, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố Dục Quang, thị trấn B, huyện Việt Yên đặt vấn đề muốn cầm cố. Anh Thụ thấy N mở được khóa màn hình điện thoại nên nghĩ đó là điện thoại của N nên đã thỏa thuận mua với giá 2.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại và số tiền 200.000 đồng cướp của Chị H, N đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 13/12/2022, sau khi bị cướp giật tài sản, Chị H đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Ngày 14/12/2022, Lưu Đình N đến Công an huyện Việt Yên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 14/12/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Lưu Đình N thực hiện hành vi cướp giật tài sản của Chị H. Kết quả: N xác định chính xác vị trí cướp giật tài sản; vị trí vứt túi xách, thẻ công nhân và áo khoác của Chị H. Kết thúc khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 túi xách màu xanh có hoa văn cá màu trắng; 01 thẻ công nhân mang tên chị Nguyễn Thị H và áo khoác công nhân có màu đỏ, viền màu đen.

Cùng ngày 14/12/2022, anh Dương Đức T tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, có ốp nhựa màu đen, ở viền mặt ốp nhựa có họa tiết gấu và có chữ "cute near" cho Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền. Anh Thụ xác nhận chiếc điện thoại trên là điện thoại anh mua của Lưu Đình N mang đến bán.

Ngày 16/12/2022, Cơ quan điều tra đã cho chị Nguyễn Thị H nhận dạng đối với các tài sản thu giữ được, kết quả: Chị H trình bày chính xác về nguồn gốc, về đặc điểm tài sản và khẳng định những tài sản trên là của chị đã bị Lưu Đình N cướp giật ngày 09/12/2022.

Ngày 16/12/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho chị Nguyễn Thị H nhận dạng qua bản ảnh đối tượng đã cướp giật tài sản, kết quả Chị H nhận dạng chính xác người ở vị trí ảnh số 4 (Lưu Đình N) là đối tượng đã có hành vi cướp giật tài sản của chị.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37 ngày 10/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc điện

thoại nhãn hiệu Iphone X, loại 64GB trị giá 5.000.000 đồng; 01 phôi sim của nhà mạng Viettel số thuê bao 0363763873 trị giá 35.000 đồng; 01 ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X có trị giá 30.000 đồng; 01 túi xách bằng vải trị giá 30.000 đồng; 01 phôi thẻ công nhân có trị giá 20.000 đồng; 01 áo khoác có trị giá 100.000 đồng. Tổng tài sản định giá 5.215.000 đồng.

Đối với anh Dương Đức T là người đã mua chiếc điện thoại Iphone X do bị cáo Lưu Đình N mang đến bán. Khi bán, N không nói cho anh Thụ biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Anh Thụ không biết rõ về nguồn gốc chiếc điện thoại trên nên đã đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. Nay anh Thụ yêu cầu Lưu Đình N phải trả lại anh số tiền 2.000.000 đồng đã bỏ ra để mua điện thoại do N mang đến bán. Hiện bị cáo N chưa trả lại số tiền trên cho anh Thụ.

Ngoài hành vi trên, tại Cơ quan điều tra Lưu Đình N còn khai nhận còn có hành vi trộm cắp xe mô tô ngày 08/7/2022 tại thôn Tin Đồn, xã T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã có biên bản làm việc, thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Bể biết. Ngày 10/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Bể đã khởi tố vụ án hình sự và đang thu thập tài liệu, chứng cứ để xử lý đối với Lưu Đình N về hành vi trên.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Lưu Đình N đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo Lưu Đình N về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lưu Đình N từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 579; Điều 580 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải trả cho anh Dương Đức T 2.000.000.000đ.

3. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhận ổn định, không có tài sản gì nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo,

4. Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Lưu Đình N nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng điều tra viên, kiểm sát viên, của cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3]. Về tội danh: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/12/2022, tại đoạn đường khu vực cống chui qua cao tốc Hà Nôi- Bắc Giang thuộc thôn Nam Ngạn, xã Q, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Lưu Đình N đã có hành vi cướp giật số tiền 200.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X, loại 64GB trị giá 5.000.000 đồng; 01 phôi sim của nhà mạng Viettel số thuê bao 0363763873 trị giá 35.000 đồng; 01 ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X có trị giá 30.000 đồng; 01 túi xách bằng vải trị giá 30.000 đồng; 01 phôi thẻ công nhân có trị giá 20.000 đồng; 01 áo khoác có trị giá 100.000 đồng của chị Nguyễn Thị H, sinh năm sinh năm 2001, trú tại thôn Lũng Luông, xã Bắc Hùng, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Tổng tài sản Lưu Đình N cướp giật của Chị H là 5.415.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo điểm d khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo N có nhân thân xấu:

Ngày 01/11/2011 bị Tòa án nhân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản, tài sản trộm cắp có giá trị 11.500.000đ. Đã chấp hành xong án phí 200.000 đồng ngày 16/12/2011.

Ngày 10/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Ba Bể đã khởi tố vụ án hình sự về hành vi trộm cắp xe mô tô ngày 08/7/2022 tại thôn Tin Đồn, xã T, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

[5]. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6]. Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Đình N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 11/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chị Nguyễn Thị H: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone X; 01 ốp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X; 01 túi xách bằng vải; 01 thẻ công nhân; 01 áo khoác công nhân. Chị H đã nhận lại những tài sản trên và không yêu cầu Lưu Đình N phải bồi thường thêm gì về dân sự,

Đối với việc anh Dương Đức T là người đã mua chiếc điện thoại Iphone X do bị cáo Lưu Đình N mang đến bán. Khi bán, N không nói cho anh Thụ biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Anh Thụ không biết rõ về nguồn gốc chiếc điện thoại trên nên đã đồng ý mua với giá 2.000.000 đồng. Nay anh Thụ yêu cầu Lưu Đình N phải trả lại anh số tiền 2.000.000 đồng đã bỏ ra để mua điện thoại do N mang đến bán, nên cần buộc bị cáo phải trả cho anh Thụ số tiền 2.000.000đ.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhận ổn định, không có tài sản gì nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo,

[9]. Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1 và khỏa 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lưu Đình N 01 (một) năm 08 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/12/2022.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Lưu Đình N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 579; Điều 580 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lưu Đình N phải trả cho anh Dương Đức T số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
|---|---|
| *(Ký tên, ghi rõ họ tên)* | *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

**Nơi nhận:**
- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Việt Yên.
- Công an huyện Việt Yên.
- CCTHADS huyện Việt Yên.
- UBND xã T;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, Vp

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**Nguyễn Văn Trường**